

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ
Số: 01-2025/HĐMB/3SG-ĐHM

Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 17/VBHN-VPQH ngày 05/7/2019 về Luật thương mại;

Căn cứ Quyết định số 1715/QĐ-MĐC của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Mua sắm phần mềm”.

Căn cứ vào nhu cầu và khả năng giữa hai bên.

Hôm nay, ngày 08 tháng 08 năm 2025 tại Hà Nội chúng tôi gồm:

Bên sử dụng dịch vụ (Bên A): TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Người đại diện: **ÔNG TRẦN THANH HẢI**

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ: Số 18, Phố Viên, Phường Đông Ngạc, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Mã số thuế: 0101689386

Điện thoại: (84.4) 38389633 Fax: (84.4) 38389633

Tài khoản số: 3716.1.1055493 Mở tại: Phòng GD số 10 KBNN khu vực I

Bên cung cấp dịch vụ (Bên B): CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ 3S TOÀN CẦU

Người đại diện: **Ông NGUYỄN THANH HẢI**

Chức vụ: Giám đốc Kinh doanh

(Giấy ủy quyền số: 07/2025/UQ-3SG ngày 15 tháng 04 năm 2025)

Địa chỉ: 60 Phạm Thận Duật, Phường Phú Diễn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Mã số thuế: 0109623281

Điện thoại: 0982580110

Số tài khoản: 8899.686.9999 tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Hoàn Kiếm

Hợp đồng ghi nhận sự thỏa thuận của Các Bên về các điều khoản và điều kiện như sau:

ĐIỀU 1. PHẠM VI CỦA HỢP ĐỒNG

Bên A đồng ý mua và Bên B đồng ý bán hàng hoá công nghệ thông tin với mô tả chi tiết quy định tại Phụ lục 01 đính kèm là một phần không tách rời của Hợp đồng này.

ĐIỀU 2. THỜI GIAN, PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

2.1 Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 10 ngày kể từ ngày hai Bên ký Hợp đồng.

2.2 Phương thức thực hiện hợp đồng: Hàng hóa được cung cấp là License dịch vụ bản E-License kèm bản cứng có đóng dấu treo của Bên Bán.

ĐIỀU 3: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG, THỜI HẠN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

3.1 Tổng giá trị Hợp đồng (đã gồm thuế GTGT):

Tổng giá trị Hợp đồng (đã bao gồm thuế GTGT): **74.160.000 VND (Bằng chữ: Bảy mươi tư triệu, một trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn./.)**

Tổng giá trị hợp đồng nêu trên đã bao gồm: các loại thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển và các chi phí khác (nếu có). Tổng giá trị của Hợp đồng nêu trên là cố định trong suốt quá trình thực hiện Hợp đồng.

3.2 Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

3.3 Thời hạn thanh toán:

Bên A thanh toán cho Bên B theo phương thức chuyển khoản bằng tiền Việt Nam đồng và sẽ không thay đổi bất cứ phương thức thanh toán nào khác trong suốt quá trình thực hiện Hợp đồng này:

Bên A thanh toán 100% giá trị của Hợp đồng cho Bên B tương ứng với số tiền là **74.160.000 VND (Bằng chữ: Bảy mươi tư triệu, một trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn./.)** trong vòng 10 ngày sau khi bên A nhận được hồ sơ thanh toán hợp lệ bao gồm:

- Biên bản bàn giao hàng hóa có dấu treo của bên B;
- Biên bản nghiệm thu bàn giao do đại diện pháp luật hai Bên ký;
- Hóa đơn GTGT cho toàn bộ giá trị của Hợp đồng;
- Biên bản thanh lý Hợp đồng;
- Công văn đề nghị thanh toán của Bên B;

3.4 Bên A thanh toán cho Bên B theo địa chỉ thanh toán như sau:

Người hưởng lợi: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ 3S TOÀN CẦU

Địa chỉ : 60 Phạm Thận Duật, Phường Phú Diễn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Số tài khoản : 8899.686.9999

Ngân hàng : Ngân hàng TMCP Tiên Phong – Chi nhánh Hoàn Kiếm

ĐIỀU 4. NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

Thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định của hợp đồng này;

Hỗ trợ và tạo điều kiện để Bên B hoàn thành công việc đúng thời hạn;

Trường hợp Bên A không cung cấp thông tin địa điểm nhận hàng, người nhận hàng theo đúng thời gian quy định cho Bên B làm ảnh hưởng tới tiến độ bàn giao của Bên B thì Bên A hoàn toàn chịu trách nhiệm về thời gian chậm tiến độ này.

Thực hiện đầy đủ các trách nhiệm quy định trong hợp đồng này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật hiện hành;

ĐIỀU 5. NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

Cung cấp Hàng hóa đáp ứng đúng, đủ theo quy định của hợp đồng.

Không được chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần hợp đồng này cho một bên thứ ba khi chưa được sự đồng ý bằng văn bản của Bên A;

Thực hiện đầy đủ các trách nhiệm quy định trong hợp đồng này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

ĐIỀU 6. KHIẾU NẠI

- 6.1 Bên A có quyền khiếu nại về chất lượng dịch vụ của Bên B. Tất cả các khiếu nại phải được lập thành văn bản và gửi cho Bên B trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày phát sinh sự kiện khiếu nại.
- 6.2 Bên B có trách nhiệm giải quyết khiếu nại của Bên A trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày Bên B nhận được khiếu nại bằng văn bản của Bên A.

ĐIỀU 7. BẤT KHẢ KHÁNG

- 7.1. Một Bên sẽ không chịu trách nhiệm trước Bên còn lại cho bất kỳ sự trì hoãn hay thất bại trong việc thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng do bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng, bao gồm nhưng không giới hạn ở dịch bệnh, giãn cách, cách ly, phong tỏa do dịch bệnh; bùng nổ chiến tranh; sự thay đổi của pháp luật và chính sách của nhà nước; thiên tai như bão, lũ lụt, động đất, sóng thần; lỗi hệ thống, đứt cáp quang, mất tín hiệu kết nối, mạng của Bên B bị xâm nhập, hệ thống bị tấn công từ chối dịch vụ (DDoS); hoặc các sự kiện khác xảy ra mà một Bên không thể kiểm soát, ngăn chặn và đó là nguyên nhân dẫn đến thất bại trong việc thực hiện nghĩa vụ của Bên bị ảnh hưởng.
- 7.2. Khi sự kiện bất khả kháng xảy ra, Bên bị ảnh hưởng phải ngay lập tức thông báo cho Bên còn lại về sự kiện, thời gian diễn ra, hậu quả dự kiến và thực hiện các biện pháp hợp lý để giảm thiểu hậu quả.
- 7.3. Nếu nghĩa vụ của một Bên bị trì hoãn hoặc không được thực hiện trong vòng 30 (ba mươi) ngày liên tục, một Bên có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng bằng thông báo trước 15 (mười lăm) ngày trước ngày dự định chấm dứt.

ĐIỀU 8: PHẠT VÀ BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI

- 8.1 Bên vi phạm Hợp đồng phải chịu phạt và bồi thường các thiệt hại cho bên kia do sự vi phạm Hợp đồng gây ra ngoại trừ trường hợp Bất khả kháng như quy định quy định tại Điều 7.
- 8.2 Nếu Bên B giao hàng chậm so tiến độ quy định tại Điều 2 của Hợp đồng mà do lỗi của Bên B thì Bên B sẽ phải chịu mức phạt bằng không phẩy không năm phần trăm (0,05%) giá trị của phần hàng hóa giao chậm đối với mỗi ngày chậm trễ. Tuy nhiên tổng giá trị các lần phạt không quá 8% tổng giá trị phần vi phạm.
- 8.3 Nếu Bên A chậm thanh toán hoặc chậm phối hợp hoàn thành Biên bản bàn giao, Biên bản nghiệm thu so với quy định của Hợp đồng, mà không phải do lỗi của Bên B gây ra dẫn đến kéo dài thời hạn thanh toán cho Bên B thì Bên A sẽ chịu mức phạt thanh toán chậm bằng không phẩy không năm phần trăm (0,05%) giá trị của số tiền thanh toán chậm đối với mỗi ngày chậm trễ, tổng phạt không vượt quá 8%/tổng phần tiền thanh toán chậm.
- 8.4 Trừ khi các bên có thỏa thuận khác bằng văn bản, nếu một Bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng (Bên vi phạm) mà không phải do lỗi của Bên kia thì Bên vi phạm phải chịu phạt 8% Giá trị Hợp đồng và mọi thiệt hại thực tế phát sinh đã gây ra cho Bên còn lại. Phần giá trị hợp đồng đã thực hiện trước đó các bên vẫn phải có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng.

ĐIỀU 9. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

Chấm dứt Hợp đồng: Hợp đồng này chấm dứt theo một trong các trường hợp sau:

- (a) Theo thỏa thuận bằng văn bản của Các Bên;
- (b) Một Bên vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào theo Hợp đồng và/hoặc quy định pháp luật mà không khắc phục hoàn toàn vi phạm trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu khắc phục bằng văn bản của Bên còn lại;
- (c) Bên A có văn bản yêu cầu chấm dứt Hợp đồng. Bên A phải gửi văn bản đó cho Bên B ít nhất 30 (ba mươi) ngày làm việc trước ngày dự định chấm dứt và phải được Bên B xác nhận bằng văn bản. Đồng thời, Bên A phải bồi thường thiệt hại cho Bên B một khoản ấn định tương ứng 50% giá trị Hợp đồng còn lại tính từ thời điểm chấm dứt Hợp đồng đến thời điểm kết thúc thời gian sử dụng dịch vụ.
- (d) Các trường hợp khác theo quy định pháp luật.

ĐIỀU 10: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Mọi tranh chấp nếu có sẽ được ưu tiên giải quyết bằng thương lượng, hòa giải. Trong trường hợp tranh chấp không giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp, thì (các) Bên có quyền đưa tranh chấp ra tòa án có thẩm quyền nơi Người khởi kiện/nguyên đơn đóng trụ sở chính để giải quyết. Quyết định của Tòa án có giá trị bắt buộc đối với các Bên. Phí và/hoặc các chi phí khác có liên quan sẽ do Bên thua kiện chịu.

ĐIỀU 11: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 11.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày đại diện có thẩm quyền của hai Bên ký. Các Bên cam kết rằng có đủ điều kiện và đã có được mọi phê chuẩn, phê duyệt và chấp thuận cần thiết để tham gia ký kết Hợp Đồng.
- 11.2. Nếu có những điểm trong Hợp đồng này mất hiệu lực pháp lý thì phần còn lại của Hợp đồng vẫn có hiệu lực ràng buộc các Bên. Mọi sửa đổi và/hoặc bổ sung cho Hợp đồng này sẽ chỉ có hiệu lực khi được làm thành văn bản và có chữ ký đầy đủ của đại diện có thẩm quyền của hai Bên. Bản sửa đổi và/hoặc bổ sung nếu có sẽ được coi là một phần không tách rời của Hợp đồng và có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký.
- 11.3. Hợp đồng hết hiệu lực và được thanh lý sau khi các Bên ký Biên bản thanh lý Hợp đồng. Hợp đồng được lập thành bốn (04) bản có giá trị pháp lý như nhau; Bên A giữ hai (02) bản, Bên B giữ hai (02) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN B
Giám đốc Kinh doanh

Nguyễn Thanh Hải

ĐẠI DIỆN BÊN A
Hiệu trưởng

Trần Thanh Hải

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Hợp đồng số 01-2025/HĐMB/3SG-ĐHM ngày 08 tháng 08 năm 2025)

STT	Danh mục hàng hoá	ĐVT	SL	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	Phần mềm Microsoft Windows Server 2025 Standard - 16 Core License Pack	Bộ	1	36.400.000	36.400.000
2	Phần mềm Microsoft Windows Server 2025 - 1 User CAL	Bộ	1	1.560.000	1.560.000
3	Phần mềm Microsoft SQL Server 2022 Standard Edition	Bộ	1	30.800.000	30.800.000
4	Dịch vụ triển khai tích hợp phần mềm vào hệ thống	Gói	1	5.400.000	5.400.000
TỔNG CỘNG CHƯA BAO GỒM THUẾ GTGT					74.160.000
THUẾ GTGT					KCT
TỔNG CỘNG BAO GỒM THUẾ GTGT					74.160.000